| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÙ ĐỐP**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **92**/2017/QĐST - HNGĐ | *Bù Đốp, ngày 03 tháng 8 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 128/2017/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị **Huỳnh A**, sinh năm: 1997

+ *Bị đơn*: Anh **Vi B**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị **Huỳnh A**, sinh năm: 1997

+ *Bị đơn*: Anh **Vi B**, sinh năm: 1993

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

**2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Huỳnh A và anh Vi B tự nguyện ly hôn.

- *Về con chung*: Chị A và anh B có 01(một) con chung tên Vi C, sinh ngày 17/3/2015. Chị A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh B cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có quyền, nghĩa vụ nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

*Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể thay đổi*

*người trực tiếp nuôi con. Khi có người yêu cầu quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể thay đổi việc cấp dưỡng.*

*"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự".*

- *Về tài sản chung; nợ chung*: Chị Huỳnh, anh Lai thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: **300.000** (Ba trăm nghìn) đồng chị A tự nguyện chịu toàn bộ án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị A đã nộp theo biên lai thu tiền số 0016599 ngày 19/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp. Phần án phí chị A đã thi hành xong, anh B không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận :***
- *VKS, TA tỉnh Bình Phước;*
- *VKS, THADS huyện Bù Đốp;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, TA.*

**THẨM PHÁN**
**(Đã ký)**

**Phạm Cao Khải**